TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2022/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 26 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hụi".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Bà Võ Thị L, sinh năm 1956;

Địa chỉ: ấp 1B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: ấp 1B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp 1B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn L có trách nhiệm liên đới trả cho bà Võ Thị L số tiền vay và hụi còn nợ là 369.000.000 (ba trăm sáu mươi chín triệu) đồng. Ghi nhận bà Võ Thị L không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 9.225.000 (chín triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn L có trách nhiệm liên đới nộp 4.612.500 (bốn triệu sáu trăm mười hai nghìn năm trăm) đồng. Bà Võ Thị L có trách nhiệm nộp 4.612.500 (bốn

triệu sáu trăm mười hai nghìn năm trăm) đồng nhưng do bà Võ Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan